

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST

Ngày: 03-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Trung Hiếu – Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động thành phố Cao Lãnh

Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng – Cán bộ hưu trí Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Cao Lãnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc V (V Đ), sinh ngày 08 tháng 8 năm 2002 (ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 5 tháng 12 ngày), tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ E, ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ L, Tổ E, ấp L, xã A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị Tuyết H; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Mẹ Phạm Thị Tuyết H, sinh năm 1985; Cùng địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa:* Bà Lê Hồng Diễm, trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Số 23, đường Hùng Vương, Khóm 2, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Quốc V là người nghiện ma túy, khoảng 22 giờ ngày 14/01/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo liên lạc với H (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá và hẹn giao dịch tại Chợ Sa Đéc thuộc thành phố Sa Đéc. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo đến điểm hẹn gặp H đưa 2.000.000 đồng, H giao lại 01 hộp nhựa màu đỏ, bị cáo kiểm tra bên trong có 01 bịch ma túy nên đem về Phòng 1 nhà trọ L nơi bị cáo đang thuê ở để sử dụng dần. Đến tối ngày 19/01/2020, bị cáo tiếp tục lấy ma túy ra sử dụng và chiết ra thêm 02 bịch khác (tổng cộng 03 bịch) để vào hộp nhựa đỏ giấu vào túi quần trước bên phải đang mặc, đến 15 giờ ngày 20/01/2020 thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang bị cáo Nguyễn Quốc V đang tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ tang vật: Trong túi quần trước bên phải: 01 hộp nhựa màu đỏ có chữ "VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ" bên trong có: 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng, cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín; 03 bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, niêm phong trong phong bì ghi "20-1-2020", đóng dấu Công an xã Hòa An và các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Phước Long, người bị bắt Nguyễn Quốc V, người chứng kiến Phan Thị C và Lê Đức Đ; 1.400.000đ và 01 điện thoại di động Iphone màu xám là tài sản cá nhân của Nguyễn Quốc V; Những công cụ sử dụng vào việc sử dụng ma túy gồm: 01 chai gas nhỏ hiệu "BLUESKY"; 01 chai gas nhỏ hiệu "IKURA"; 01 đầu khò màu đỏ-đen; 01 bình nhựa màu trắng nắp đỏ khoét 02 lỗ tròn, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng; 05 bìa bao tập học sinh bằng nylon màu trắng; 01 hộp bằng giấy màu vàng-đen, bên trong có: 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 bật lửa gas màu xanh, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín.

Căn cứ Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 23/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 3 bịch nylon màu trắng hàn kín, niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là

chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 5,984gam, (niêm phong 5,541gam ma túy còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu số 66 ngày 20/01/2020).

Kết quả xác định tình trạng nghiện của Nguyễn Quốc V dương tính với ma túy Methamphetamine.

Biên bản kiểm tra điện thoại của Nguyễn Quốc V: Không phát hiện thông tin liên quan đến hoạt động phạm tội.

Đối với điện thoại di động Iphone màu xám và 1.400.000đ là tài sản cá nhân của Nguyễn Quốc V, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố, thống nhất với kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSND-TPCL ngày 20-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố Nguyễn Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo Trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V với mức án tù 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chứa 5,541gam ma túy còn lại sau giám định ký hiệu số 66 ngày 20/01/2020; 01 hộp nhựa màu đỏ có chữ "VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ"; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng, cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín; 01 chai gas nhỏ hiệu "BLUESKY"; 01 chai gas nhỏ hiệu "IKURA"; 01 đầu khò màu đỏ-đen; 01 bình nhựa màu trắng nắp đỏ khoét 02 lỗ tròn, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng; 05 bì bao tập học sinh bằng nylon màu trắng; 01 hộp bằng giấy màu vàng-đen; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín.

Bị cáo là người dưới 18 tuổi, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện, không mang tính vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung

đối với bị cáo.

Đối với người tên H ở thành phố Sa Đéc, theo lời khai của V không rõ nhân thân, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để cho bị cáo hưởng mức án phù hợp để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Phạm Thị Tuyết H, thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo, không có ý kiến gì khác.

Khi nói lời cuối cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 20/01/2020 tại nhà trọ L thuộc Tổ E, ấp L, xã A, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp bị cáo Nguyễn Quốc V có hành vi tàng trữ trái phép 5,984 gam ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Quốc V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Quốc V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và gây mất trật tự trị an tại địa phương, tội phạm về ma túy là nguyên nhân của những tệ nạn khác gây nhiều hệ lụy xấu cho toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Khi xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên áp dụng Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để có mức án phù hợp.

Bị cáo là người dưới 18 tuổi, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện, không mang tính vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 phong bì niêm phong chứa 5,541gam ma túy còn lại sau giám định ký hiệu số 66 ngày 20/01/202001; 01 hộp nhựa màu đỏ có chữ "VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ"; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng, cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín; 01 chai gas nhỏ hiệu "BLUESKY"; 01 chai gas nhỏ hiệu "IKURA"; 01 đầu khò màu đỏ-đen; 01 bình nhựa màu trắng nắp đỏ khoét 02 lỗ tròn, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng; 05 bìa bao tập học sinh bằng nylon màu trắng; 01 hộp bằng giấy màu vàng-đen; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[5] Đối với người bán ma túy tên H hiện nay chưa rõ nhân thân, chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chứa 5,541gam ma túy còn lại sau giám định ký hiệu số 66 ngày 20/01/202001; 01 hộp nhựa màu đỏ có chữ "VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ"; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng, cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín; 01 chai gas nhỏ hiệu "BLUESKY"; 01 chai gas nhỏ hiệu "IKURA"; 01 đầu khò màu đỏ-đen; 01 bình nhựa màu trắng nắp đỏ khoét 02 lỗ tròn, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng; 05 bìa bao tập học sinh bằng nylon màu trắng; 01 hộp bằng giấy màu vàng-đen; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng cắt xéo 01 đầu, 01 đầu hàn kín.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo